

Số : 2259/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án đấu thầu
02 tuyến xe buýt số 07 và số 08**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-Cp ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2007/NQ-HĐND ngày 21/12/2007 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua Quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa giai đoạn năm 2006-2010, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 37/2008/QĐ-UBND ngày 01/7/2008 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định quản lý, khai thác hoạt động vận tải khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định về cơ chế ưu đãi trong hoạt động vận tải khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1267/SGTGT-QLVTPT&NL ngày 04/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

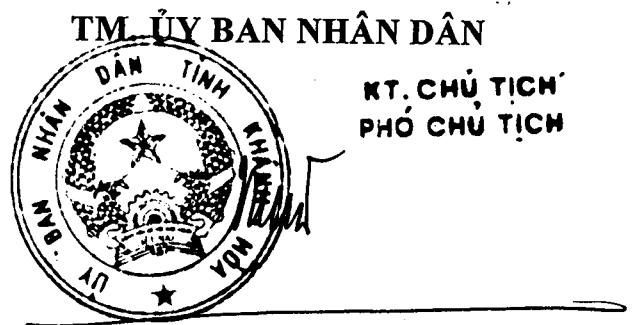
Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu thầu 02 tuyến xe buýt số 07 và số 08 (đính kèm).

Điều 2. Phương án này được áp dụng để tiến hành các bước đấu thầu 02 tuyến xe buýt trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa và Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT+HN, HB, HLe



Đào Công Thiên

PHƯƠNG ÁN

Đầu tàu 02 tuyến xe buýt số 07 và số 08

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~225/QĐ~~ QĐ-UBND ngày 8 tháng 7 năm 2019
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

PHẦN I: PHƯƠNG ÁN ĐẦU THẦU

I. Mục tiêu, căn cứ thực hiện, nguyên tắc hoạt động, thời gian hiệu lực, chế độ ưu đãi.

1. Mục tiêu

- Thực hiện chủ trương xã hội hóa vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, kêu gọi các nguồn lực tham gia kinh doanh xe buýt trên cơ sở Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa từ năm 2010 định hướng đến năm 2020 và các năm tiếp theo;

- Góp phần đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, từng bước giảm lượng phương tiện cá nhân tham gia lưu thông, hạn chế tai nạn và ùn tắc giao thông;

- Tạo điều kiện hỗ trợ đồng bào, nhân dân vùng sâu vùng xa, miền núi thuận tiện trong việc đi lại, làm việc, giao thương giữa các vùng lân cận;

- Tạo sự cạnh tranh lành mạnh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách.

- Giảm trợ giá từ ngân sách nhà nước;

2. Nguyên tắc hoạt động

Nhà đầu tư tự chủ thu chi và được trợ giá (khoản chênh lệch giữa chi phí và doanh thu) từ ngân sách, giá vé do nhà đầu tư quyết định nhưng không được cao hơn giá trần do UBND tỉnh quy định.

3. Thời gian hiệu lực

Trong vòng 01 tháng kể từ ngày trúng thầu, nhà đầu tư phải chính thức vận chuyển khách trên 02 tuyến xe buýt. Thời gian hiệu lực kể từ ngày nhà đầu tư chính thức vận chuyển khách đến hết ngày 01/6/2021.

4. Chế độ ưu đãi

- Được hưởng ưu đãi theo Quyết định 30/2018/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành quy định về cơ chế ưu đãi trong hoạt động vận tải khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các ưu đãi theo qui định của Nhà nước hiện hành.

- Được thanh toán đúng, đủ giá trị hợp đồng cung ứng dịch vụ. Có các quyền lợi và nghĩa vụ được quy định trong hợp đồng và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Đối với cơ sở hạ tầng phục vụ xe buýt:

+ *Đối với điểm đầu, cuối tuyến:*

Nhà đầu tư sau khi trúng thầu 02 tuyến 07 và 08 được sử dụng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ xe buýt của tỉnh.

Được tinh tạo điều kiện cho thuê đất sử dụng vào mục đích đầu tư xây dựng văn phòng, nhà xưởng, bãi đỗ xe theo đúng các quy định về quản lý đất đai, quản lý đầu tư và xây dựng cũng như được hưởng các chính sách ưu đãi về tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hiện hành. Kinh phí xây dựng do chủ đầu tư thực hiện, sau khi hết thời hạn gói thầu thì nhà đầu tư trúng thầu kế tiếp có trách nhiệm hoàn trả lại chi phí cho nhà đầu tư trước đó sau khi được định giá lại tại thời điểm bàn giao.

+ *Đối với các điểm dừng, nhà chờ:*

Các điểm dừng, nhà chờ dọc tuyến sẽ được nhà nước xây dựng và cấp chi phí bảo dưỡng sửa chữa hàng năm từ nguồn chi ngân sách.

II. Nội dung phương án

1. Điều kiện tham gia đấu thầu:

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật và có giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô.

- Có đủ năng lực tài chính, số vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng 30% tổng mức đầu tư theo phương án.

- Có bảo lãnh của ngân hàng để thực hiện khi trúng thầu. Phải có các cam kết khi thực hiện dự án: Về phương tiện, nhân lực, thời gian duy trì đảm bảo hoạt động theo dự án, niêm yết và thực hiện giá vé. Nếu thực hiện không đúng cam kết sẽ xử lý theo các điều khoản tại hợp đồng ký kết giữa Sở Giao thông vận tải và nhà thầu thực hiện theo các qui định hiện hành.

2. Hồ sơ dự thầu gồm có:

- Biểu đồ chạy xe.

- Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp. Nội dung bao gồm: Chi phí, giá thành, doanh thu, lợi nhuận, các chỉ tiêu kỹ thuật (tần suất chạy xe, hệ số lợi dụng trọng tải, hệ số lợi dụng quãng đường...)

- Hồ sơ quản lý: Chứng minh kinh nghiệm quản lý điều hành, quản lý tài chính...

- Hồ sơ giá.

3. Tiêu chí đánh giá xét thầu:

Các nhà đầu tư tham gia đấu thầu phải đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc sau đó mới xét đến các tiêu chí chấm điểm về kỹ thuật, các nhà đầu tư đáp ứng được mức tối thiểu về tổng điểm kỹ thuật thì tiếp tục xét đến mức giá dự thầu (mức trợ giá của ngân sách nhà nước), nhà đầu tư bỏ giá thấp nhất là đơn vị trúng thầu.

3.1. Các tiêu chí bắt buộc:

3.1.1. Thực hiện theo đúng lộ trình tuyến:

Tuyến số 07 (Nha Trang – Khánh Vĩnh):

- Lộ trình: Điện Biên Phủ (Bến xe Phía Bắc Nha Trang) – đường 2/4 – Quang Trung – Lý Tự Trọng – Thái Nguyên – Mã Vòng – đường 23/10 – Ngã 3 Thành – QL1 – Trạm xe buýt Thành – Tỉnh lộ 2 – Thị Trấn Khánh Vĩnh.

Tuyến số 08 (Điện Khanh – Khánh Bình):

- Lộ trình: Trạm xe buýt Thành – Tỉnh lộ 2 – Hương lộ 39 – Tỉnh lộ 8 – UBND xã Khánh Bình.

3.1.2. Giấy phép: Phải có Giấy phép kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô.

3.1.3: Vốn chủ sở hữu: Số vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng 30% tổng mức đầu tư.

3.2. Tiêu chí chấm điểm về kỹ thuật: Sau khi nhà đầu tư đáp ứng được các tiêu chí bắt buộc thì hội đồng xét thầu (hội đồng xét thầu được thành lập theo Quyết định của UBND tỉnh) sẽ tiến hành chấm điểm theo thang điểm 100. Tổng số điểm tối thiểu để đạt đai với điểm về kỹ thuật là 70 điểm, các nhà đầu tư nếu có tổng điểm kỹ thuật nhỏ hơn 70 điểm thì bị loại.

3.2.1. Số lượt xe chạy (điểm tối đa là 40 điểm):

Lấy số lượt xe chạy/ngày/tuyến tại thời điểm đấu thầu làm chuẩn (tuyến 07 là 26 lượt/ngày; tuyến số 08 là 24 lượt/ngày), nếu nhà đầu tư thực hiện thấp hơn mức chuẩn mỗi một lượt xe thì bị trừ 2 điểm.

Nếu giảm lượt xe sẽ giảm tiền trợ giá tương ứng. Trường hợp tăng lượt xe mà số km vượt quá biểu đồ đấu thầu thì số km tăng thêm không được xét để tính trợ giá.

3.2.2. Phương tiện (điểm tối đa là 40 điểm):

Phương tiện (xe buýt) do nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu phải đảm bảo các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, niên hạn theo các quy định hiện hành. Ưu tiên đối với nhà thầu tham gia đấu thầu đầu tư xe mới, Cụ thể:

Đầu tư bằng xe mới 100% có tổng thành, sàn, dàn lạnh của các nhà cung cấp có thương hiệu, bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc xe sử dụng năng lượng sạch thì đạt điểm tối đa là 40 điểm.

Nếu đầu tư bằng xe cũ thì mỗi một năm niêm hạn giảm đi thì tương ứng với giảm 02 điểm.

3.2.3. Kinh nghiệm quản lý, hoạt động (điểm tối đa là 20 điểm):

Nhà đầu tư có kinh nghiệm trong quản lý, điều hành về lĩnh vực kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được đánh giá cao hơn. Cụ thể:

Nhà đầu tư đã có kinh nghiệm kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt từ 2 năm trở lên thì đạt điểm tối đa 20 điểm.

Nhà đầu tư đã có kinh nghiệm kinh doanh vận tải (nhưng chưa kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt) từ 2 năm trở lên thì đạt điểm tối đa 15 điểm.

Nhà đầu tư có kinh nghiệm kinh doanh vận tải dưới 2 năm thì đạt 10 điểm.

3.3. Tiêu chí để xét giá dự thầu (Mức trợ giá của Ngân sách nhà nước đối với gói thầu):

Là mức trợ giá của Ngân sách nhà nước được xác định bằng khoản chênh lệch giữa số tiền do người được hưởng dịch vụ thanh toán theo quy định với chi phí hợp lý của nhà cung ứng dịch vụ, được Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt, được quy định cụ thể tại hồ sơ mời thầu.

Giá trúng thầu được xác định là mức giá bỏ thầu thấp nhất.

PHẦN II: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hồ sơ mời thầu:

Hồ sơ mời thầu phải phù hợp với phương án và các tiêu chí chấm điểm. Sở Giao thông Vận tải sẽ tổ chức phát hành hồ sơ mời thầu.

2. Tổ chức đấu thầu:

Sở Giao thông vận tải thực hiện các công việc liên quan quá trình tổ chức đấu thầu: Thông báo mời thầu, bán hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu, ký hợp đồng với đơn vị trúng thầu.

3. Thực hiện việc nghiệm thu, thanh toán sản phẩm hoạt động xe buýt và kinh phí hỗ trợ đối với các đối tượng hành khách được hưởng chế độ ưu tiên:

Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trong việc ban hành các qui định về phương thức nghiệm thu, về hỗ trợ các đối tượng hành khách ưu tiên và tiến hành nghiệm thu quyết toán theo từng quý.

4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

4.1. Sở Giao thông vận tải

- Tham mưu UBND tỉnh ra các Quyết định thành lập hội đồng xét thầu, Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và phê duyệt kết quả đấu thầu.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành xây dựng hồ sơ mời thầu; chủ trì, phối hợp các ban ngành liên quan tổ chức chấm điểm hồ sơ dự thầu.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục tham gia đấu thầu.

- Kiểm tra việc đấu thầu theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định hiện hành.

- Ký hợp đồng gói thầu với doanh nghiệp trúng thầu.

- Quản lý, theo dõi, hướng dẫn doanh nghiệp trúng thầu triển khai hoạt động.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện biểu đồ chạy xe của doanh nghiệp. Điều chỉnh lộ trình, hành trình chạy xe trên tuyến, giải quyết những vấn đề bổ sung, phát sinh do điều chỉnh lộ trình, hành trình chạy xe đảm bảo lợi ích của xã hội và nhà thầu cung cấp theo các nguyên tắc đã nêu trong hợp đồng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình tổ chức thực hiện kiểm tra giám sát, nghiệm thu và thanh quyết toán sản phẩm dịch vụ xe buýt. Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành các tiêu chí, quy định về quản lý dịch vụ VTHKCC bằng xe buýt trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan trong việc xác định khối lượng sản phẩm nghiệm thu đối với hoạt động xe buýt.

4.2. Sở Tài chính

- Tham gia chấm điểm dự thầu.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải tham mưu UBND tỉnh bố trí dự toán ngân sách hàng năm đối với kinh phí trợ giá xe buýt.

- Xét duyệt các chỉ tiêu tài chính liên quan đến hoạt động, thanh toán kinh phí trợ giá, kinh phí hỗ trợ đối với đối tượng hành khách ưu tiên, vốn vay ưu đãi cho hoạt động xe buýt theo các qui định hiện hành.

- Chủ trì phối hợp cùng Sở Giao thông Vận tải để xác định mức trợ giá và quyết toán kinh phí cho các nhà thầu cung cấp dịch vụ VTHKCC bằng xe buýt.

- Phối hợp Sở Giao thông Vận tải trong việc xây dựng hồ sơ mời thầu.

- Chủ trì, phối hợp với Sở GTVT tham mưu UBND tỉnh phê duyệt mức giá cước trần và mức trợ giá theo km xe hoạt động của tuyến xe buýt để xác định mức trợ giá của Ngân sách nhà nước đối với gói thầu.

4.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Sở Giao thông vận tải và cơ quan liên quan trong việc xây dựng hồ sơ mời thầu và tổ chức đấu thầu.

4.4. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động.

4.5. Sở Tài nguyên Môi trường

Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông Vận tải và doanh nghiệp trúng thầu để tham mưu UBND Tỉnh trong việc bố trí quỹ đất cho các điểm đầu, điểm cuối của 2 tuyến xe buýt.

4.6. Các tổ chức, cá nhân tham gia đấu thầu

Đảm bảo các điều kiện và tham gia đấu thầu theo các quy định tại Phương án này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Công Thiên